

## PHIẾU ÔN TIẾNG VIỆT TUẦN 4

### Bài 1: Điền l / n



.....a



ca .....ô



.....a



ba .....ô

### Bài 2: Điền g / gh



.....õ



.....ẹ



ghế .....õ

### Bài 3: Điền **ng** / **nh**



.....à



.....e

### Bài 4: Đọc sau đó nối thành câu phù hợp.

Bé và ba đi bè cá. Bé kể cho bà về bè cá. Bè cá có cá mè, cá hú.

Bé và ba

đi bè cá

Bé

có cá mè, cá hú

Bè cá

kể cho bà về bè cá

## PHIẾU LUYỆN ĐỌC TUẦN 4

### 1. Đọc âm:

|   |   |    |   |    |    |     |
|---|---|----|---|----|----|-----|
| n | m | u  | ư | b  | d  | ch  |
| k | h | kh | g | gh | ng | ngh |

### 2. Đọc tiếng:

|     |     |     |      |      |      |
|-----|-----|-----|------|------|------|
| no  | nô  | nơ  | me   | mê   | mi   |
| ga  | gô  | gơ  | ghe  | ghê  | ghi  |
| nga | ngô | ngơ | nghe | nghe | nghi |
| gà  | ghế | ngủ | ngã  | ngỉ  | nghe |

### 3. Đọc từ:

|       |         |        |          |
|-------|---------|--------|----------|
| nơ đỏ | gà gô   | ngã ba | nghe ọ   |
| no nê | ghế gỗ  | bí ngô | củ nghệ  |
| bố mẹ | ghi chú | đi ngủ | nghe ngờ |
| ba má | gỗ ghê  | cá ngừ | ngô nghe |

### 4. Đọc câu:

- Bố là ba, mẹ là má.
- Ba mẹ và bé đi nghỉ hè ở Cà Ná.
- Ba chỉ cho bé: ca nô, ghe, bè.
- Ở chợ có ghe, cá mú, cá hủ và cá ngừ.
- Bé kể cho bà nghe về kì nghỉ.

**Con đã đọc bài xong.**

